TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 23/2023/HS-ST
Ngày 18/5/2023..

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Đức
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tẩn Láo San
2. Bà Phàng Thị Cở
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 04/ 5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thị D** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ; Sinh ngày 08 tháng 04 năm 1982 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Tả Câu Liềng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H.Mông; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông: Lý A Trắng (Đã chết); Con bà: Hầu Thị Mao (không xác định được năm sinh) hiện đã bỏ đi khỏi địa phương.

Chồng là Châu A Trắng, sinh năm 1962. Trú tại: Thôn Tả Câu Liềng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 09 con, con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiến án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16 /3/2023, tạm giam từ ngày 22/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A Páo.

Địa chỉ: Tổ 4 thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 15/3/2023, Công an xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang Lý Thị D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ trong túi vải thổ cẩm màu xanh lá D đang đeo trên người 01(một) gói nilon màu hồng, bên trong có 11 (mười một) gói nilon màu hồng, trong cả 11 (mười một) gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, Lý Thị D khai nhận là heroine (Hêrôin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Thị D và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 15/3/2023 xác định: 01 (một) gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong có 11 gói (mười một) gói nhỏ, mỗi gói nhỏ đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là 0,47 (không phẩy bốn mươi bảy) gam.

Tại Kết luận giám định về ma túy số 84/KL-GĐMT ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 0,47 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma tuý Heroine (Hêrôin).

Tại cơ quan điều tra Lý Thị D khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 15/3/2023 khi Lý Thị D đang đi bộ từ thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, đến đoạn đường tỉnh lộ thuộc thôn Cán Tỷ, xã Bản Xèo, huyện Bát Xát thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi. Người này hỏi Lý Thị D có mua ma túy không. Lúc này, D nảy sinh ý định mua ma túy về trộn vào cám cho lợn ăn nên đồng ý và mua của người đàn ông này 10 (mười) gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng với số tiền 500.000 đồng(năm trăm nghìn đồng), sau đó D xin người đàn ông thêm 01 (một) gói ma túy, tổng cộng là 11 gói (mười một) gói. Sau khi mua xong, D nhặt mảnh nilon màu hồng ở cạnh đường gói 11 (mười một) gói ma túy này lại rồi cất vào túi thổ cẩm đeo trên người và đi về nhà, còn người đàn ông đã bán ma túy đi đâu D không biết. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì bị Công an xã Cốc Mỳ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lý Thị D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 12 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01 túi vải thổ cẩm màu xanh lá cây, kích thước 15 cm x 20cm có dây đeo bằng vải.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Thị D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Xử phạt bị cáo Lý Thị D mức án từ 01 năm đến 1 năm 02 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị hội đồng xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 15/3/2023, bị cáo đã mua 0,47(không phẩy bốn mươi bảy)gam Hêrôin mục đích để trộn vào cám làm thuốc cho lợn uống nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Thị D ra trước Tòa án nhân dân huyện Bát Xát về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của người bào chữa xét xử bị cáo Lý Thị D từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù là không được chấp nhận bởi lẽ bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên ngày 15/3/2023 bị cáo đã mua 0,47 gam Hêrôin mục đích để sử dụng trộn vào cám làm thuốc cho lợn uống. Vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

`` [3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung*:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì, gia đình thuộc thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 12 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu; 01 túi vải thổ cẩm màu xanh lá cây, kích thước 15 cm x 20cm có dây đeo bằng vải.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông mà Lý Thị D khai đã bán ma túy cho bị cáo ngày 15/3/2023, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo, đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí*:* Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Xử phạt bị cáo Lý Thị D 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 /3/2023.

2.Về xử lý vật chứng :

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,47 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 12 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lý Thị D ngày 15/3/2023 tại thôn Tả Câu Liềng, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai"; 01 túi vải thổ cẩm màu xanh lá cây, kích thước 15 cm x 20cm có dây đeo bằng vải.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3.**Về án phí:** Bị cáo Lý Thị D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tẩn Láo San **Phàng Thị Cở** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; NBC;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tẩn Láo San **Phàng Thị Cở**

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; NBC;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Sen **Vũ Thị Thúy Bình** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Nhung **Tưởng Thị Tuyết** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Đằng **Tưởng Thị Tuyết** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức